

TỜ KHAI CHUYỂN DỊCH NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BA
NHÀ ĐẤT

I- PHẦN TƯ KÊ KHAI

1/ Bên giao quyền sử dụng nhà đất:

- Tên đơn vị, cá nhân: Phạm Thị Ninh

CMND số 140242275 ngày --- Nơi cấp ---

--- Quận - Tỉnh - Hải - Hưng

- Địa chỉ cư trú Số nhà 39 phố chợ con thị xã Hải

--- Đường - Tỉnh - Hải - Hưng

2/ Bên nhận quyền sử dụng nhà đất

- Tên đơn vị, cá nhân Nguyễn Huệ Nguyễn

CMND số 140626992 ngày --- Nơi cấp ---

--- Quận - Tỉnh - Hải - Hưng

- Địa chỉ cư trú Số nhà 60 khu phố 1 Thôn

--- phố - Xã - Phố - Xã - Hải - Hưng

3/ Ngày làm giấy tờ chuyển dịch giữa hai bên:

--- Ngày 9 tháng 1 năm 1995

4/ Nội dung chuyển dịch (mua, bán, nhượng, đổi, thuê kè...)

--- Cho thuê

5/ Chi tiết nhà đất chuyển dịch:

- Nhà:

+ Loại nhà Xây gác ba tầng mái bằng diện tích 9 m²

+ Chất lượng nhà ---

- Đất: + Địa chỉ nhà đất chuyển dịch Số nhà 39 phố chợ con

+ Diện tích đất chuyển dịch 22 m²

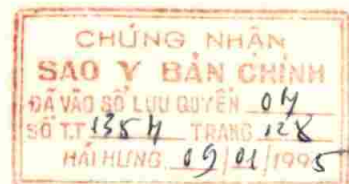
+ Loại đất, hạng đất, vị trí đất thị xã - Loại 3

- Trị giá nhà đất theo giá thị trường ---

Ngày 9 tháng 1 năm 1995

Người khai
(Kí, ghi rõ họ, tên)

Phạm Thị Ninh



HỢP ĐỒNG

BÁN NHÀ VÀ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

BÊN BÁN:

- Họ và tên chồng: *Nguyễn Văn Đức* tuổi: *40* CMTND số: *140000667*
- Nghề nghiệp: *Công bố công nhân tại X. Hải Dương*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tập thể công nhân*
- Họ và tên vợ: *Phạm Thị Ninh* tuổi: *40* CMTND số: *140247275*
- Nghề nghiệp: *Nội trợ*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 35, Chiếm, Quảng Trung, Rm.*

Là chủ sở hữu hợp pháp ngôi nhà số: *39* phố: *Chiếm*
Phường: *Quảng Trung* Thị xã Hải Dương, được xây trên thửa đất số:
Tờ bản đồ số: *23* diện tích đất theo giấy cấp: *58* m².

- Các bất động sản đem bán và phân diện tích đất chuyển dịch quyền sử dụng cho bên mua gồm: nhà chính: *10* m², nhà phụ: *10* m² thuộc thửa đất số: *23*
Tờ bản đồ số: *23* diện tích đất chuyển dịch: *31,5* m²
- Thực trạng chất lượng của tài sản chuyển dịch

Như xây một tầng mái bê tông cốt thép.

- Các điều kiện sử dụng chung (nếu có)

- Các giấy tờ chứng minh, quyền sở hữu, nhà, quyền sử dụng đất hợp pháp gồm có:

- Giấy cho phép sử dụng tạm thời, số: *38* / HĐ do UBND Thị xã Hải Dương cấp ngày *1.6.1982*.
- Giấy phép tạm thời, số: *50* / GP cấp ngày *15.5.1982*.

BÊN MUA

- Họ và tên chồng: *Nguyễn Thế Nguyễn* tuổi: *32* CMTND số: *141626992*
- Nghề nghiệp: *Công nhân công ty xây dựng tại X. Hải Dương*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *66, Bàu Trúc Thủy, Trại Phúc, Rm.*
- Họ và tên vợ: *Nguyễn Thị Hải* tuổi: *30* CMTND số: *141626992*
- Nghề nghiệp: *Công nhân công ty xây dựng tại X. Hải Dương*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 66, Bàu Trúc Thủy, Trại Phúc, Rm.*

Đã đồng ý mua toàn bộ các bất động sản kèm theo quyền sử dụng đất đã nêu ở phần trên hợp đồng này.

- Giá cả hai bên đã thỏa thuận là: *30.000.000đ*

Viết bằng chữ: *Ba mươi triệu đồng chẵn*

Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Trị giá tài sản chuyển dịch tại thời điểm trước đây: 60.000.000,00
Viết bằng chữ: Sáu mươi triệu đồng chẵn

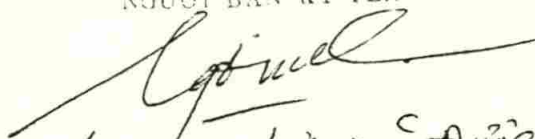
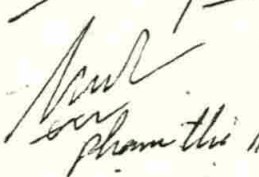
Bên mua đã trả đủ tiền cho bên bán, bên bán đã giao nhà đất cho bên mua sở hữu và sử dụng kể từ ngày lập xong hợp đồng này:


- Hợp đồng này được lập thành 04 bản có nội dung, giá trị như nhau tại phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng.

Ngày 2 tháng 1 năm 1995

NGƯỜI BÁN KÝ TÊN

NGƯỜI MUA KÝ TÊN


Lương Văn Đức

Phạm Thị Ninh


Nguyễn Thị Nguyễn

CHỨNG NHẬN CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC

Hải Hưng, Ngày 9 tháng 1 năm 1995

Tôi: Trần Văn Quý chức vụ: Công chứng viên

Phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng chứng nhận:

- Ông: Lương Văn Đức tuổi 40 CMTND số: 140000667
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Tập thể Công an Thị trấn Hải Hưng
- Bà: Phạm Thị Ninh tuổi 40 CMTND số: 140247275
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Số 39, Chòi Cỏ, Cầu Tre, Rm
- Ông: Nguyễn Thị Nguyễn tuổi 32 CMTND số: 141628992
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Số 66, Bàu Ái Thuyền, Trần Phú, Rm
- Bà: Trần Thị Ngọc tuổi 32 CMTND số: 141628992
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và bình đẳng đã ký hợp đồng mua bán này trước sự chứng kiến của tôi. Hai bên đã được đọc lại bản hợp đồng và nghe giải thích các nội dung pháp lý của hợp đồng.

Tôi đã kiểm tra cơ sở pháp lý của hợp đồng và năng lực hành vi của các bên đương sự.

- Ghi vào sổ lưu
- Quyền số: 04
- Trang số: 128
- Số T.Ư: 125/1
- Thu lệ phí công chứng

CHỖ KÝ VÀ HỌ TÊN NGƯỜI LÀM CÔNG CHỨNG



CÔNG CHỨNG VIÊN
TRẦN-VĂN-QUÝ

(Một trăm hai mươi ngàn đồng chẵn)



CÔNG CHỨNG VIÊN
TRẦN-VĂN-QUÝ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Hưng, ngày tháng năm 199..

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN VIỆC MUA BÁN NHÀ
VÀ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi : UBND phường (xã) Quang Trung
thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng

Chúng tôi là : Phạm Thị Nmi..... tuổi 40..... CMND số

Giới Nam A..... tuổi 40..... CMND số

Địa chỉ thường trú số 39..... phố (thôn)..... Chợ con TX Hải Dương
Phường (xã)..... Quang Trung..... thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng.

Là chủ sở hữu ngôi nhà số 39..... có diện tích..... 30.....m2, xây dựng trên thửa
đất có diện tích..... 58.....m2.

Trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và bình đẳng đã thoả thuận bán cho ông, bà .
Nguyễn Thị Nguyễn..... tuổi..... 32..... CMND số..... Hiện thường
trú tại..... 66 bác ái huyện phước TRAM PHU.....
..... 9..... m2 nhà và chuyển nhượng quyền sử dụng..... 22..... m2 đất thuộc
thửa đất nói trên, lấy một số tiền là

(.....)

Chúng tôi xin cam đoan những điều khai báo trên là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu có
gì man trá chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Đề nghị UBND..... phường..... xác nhận sự việc này tạo điều kiện
để chúng tôi thực hiện việc giao kết hợp đồng dân sự theo quy định của pháp luật.

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG (XÃ)

NGƯỜI LÀM ĐƠN

Ngày 09-01-1995



CHỦ TỊCH
Nguyễn Thị Tuyết

Phạm Thị Nmi
Phạm Thị Nmi

CỤC THUẾ
Chi cục thuế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

TỔ KHAI NỘP THUẾ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

A- Phần tư kê khai:

- 1/ Họ tên người chuyển quyền sử dụng đất: *Phạm Thị Ninh*
(tên tổ chức, nếu là tổ chức)
- 2/ Địa chỉ: *39 phố Cờ Con Trĩ Kai, Duyên*
- 3/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số . ngày
tháng năm Do UBND *Thị xã Hải Phòng* cấp (cơ quan cấp).
Lô đất số : số địa chính (hay bản đồ địa
chính xã, phường, thị trấn):
- 4/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng: *31,5* m²
- Chuyển nhượng m²
- Chuyển đổi m²
- 5/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất:
- 6/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa?
- 7/ Đất chuyển quyền sử dụng đất lần thứ: *nhất*
- 8/ Giấy phép thay đổi mục đích sử dụng đất (nếu có):
- 9/ Trị giá đất chênh lệch chuyển đổi (nếu có):

Tôi xin cam đoan việc kê khai trên đây là đúng sự
thật và hợp pháp và xin nộp thuế đầy đủ, đúng hạn. /.

Xác nhận về người khai
của UBND xã, phường
(Kí, đóng dấu)

Ngày *29* tháng *12* năm 1994
Người khai
(Họ và tên, ký)

*UBND phường Duyên Hải xác nhận
bà Phạm Thị Ninh - 39 phố Cờ Con - có đủ
các điều kiện để làm thủ tục chuyển quyền
sử dụng đất và được giải quyết.*

Phạm Thị Ninh



B- Phần xác định của cơ quan thuế:

- 1/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng : 58 m²
- Chuyển nhượng: 31,5 m²
- Chuyển đổi: m²
- 2/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất: Đất nông nghiệp 3
nhiều 1
- 3/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa?
- 4/ Giá đất tính thuế : 500.000 Đ/m²
- 5/ Chuyển quyền sử dụng đất lần thứ : nhất
- 6/ Trị giá đất chịu thuế chuyển quyền : 15.750.000 đồng.
- 7/ Thuế suất: 20% %
- 8/ Số thuế phải nộp: 3.150.000,00 đồng.
- 9/ Số thuế được giảm hoặc miễn theo luật: đồng
- 10/ Số thuế còn phải nộp: 3.150.000 đồng
(Viết bằng chữ: Ba triệu mốt trăm Năm mươi nghìn đồng)

Cán bộ kiểm tra tính thuế
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Thư

Hoàng Lê Hải

Ngày 11 tháng 01 năm 1995

Thủ trưởng cơ quan thuế
(Ký tên, đóng dấu)

Xuất

Nguyễn Đình Xanh



TỜ
CHỨNG THU

LOẠI

100.000^dCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcHỢP ĐỒNG
BÁN NHÀ VÀ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

BÊN BÁN:

- Họ và tên chồng: *Luỳnh Văn Đức* tuổi: *40* CMTND số: *140006687*
- Nghề nghiệp: *Cán bộ công an Thủ Khoa Huân*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tập thể công nhân*
- Họ và tên vợ: *Phạm Thị Minh* tuổi: *40* CMTND số: *140247275*
- Nghề nghiệp: *Nội trợ*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 39, Ch. Công, Quang Trung, P.M.*

Là chủ sở hữu hợp pháp ngôi nhà số: *39* phố: *Ch. Công*Phường: *Quang Trung* Thị xã Hải Dương, được xây trên thửa đất số:Tờ bản đồ số: *23* diện tích đất theo giấy cấp: *58* m².

- Các bất động sản đem bán và phân diện tích đất chuyển dịch quyền sử dụng cho bên mua gồm: nhà chính: *10* m², nhà phụ: *10* m² thuộc thửa đất số: \

Tờ bản đồ số: *23* diện tích đất chuyển dịch: *31,5* m²

- Thực trạng chất lượng của tài sản chuyển dịch

Như xây một tầng mái bê tông cốt thép.

- Các điều kiện sử dụng chung (nếu có)

- Các giấy tờ chứng minh, quyền sở hữu, nhà, quyền sử dụng đất hợp pháp gồm có:

- Giấy cho phép sử dụng tạm thời số: *58* / HĐ do UBND Thị xã Hải Dương cấp ngày *1.6.1982*.

- Giấy phép tạm thời số: *50* / GP cấp ngày *15.5.1982*.

BÊN MUA

- Họ và tên chồng: *Nguyễn Thế Nguyễn* tuổi: *32* CMTND số: *141626792*
- Nghề nghiệp: *Công nhân Công ty xây lắp Cầu đường Hải Phòng*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *66, B. An Thủy, I. An Phúc, P.M.*
- Họ và tên vợ: *Nguyễn Thị Hải* tuổi: *30* CMTND số: \
- Nghề nghiệp: *Cán bộ ngân hàng Công nghiệp Hải Phòng*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 66, B. An Thủy, I. An Phúc, P.M.*

Đã đồng ý mua toàn bộ các bất động sản kèm theo quyền sử dụng đất đã nêu ở phần trên hợp đồng này.

Giá cả hai bên đã thỏa thuận là: *30.000.000đ*Viết bằng chữ: *Ba mươi triệu đồng chẵn*

Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Lý giải tại sao chuyển dịch tại thời điểm trước bị 60.000.000,00

Viết bằng chữ: Sáu mươi triệu đồng chẵn

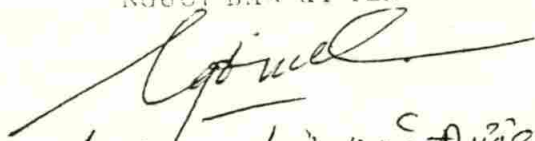
Bên mua đã trả đủ tiền cho bên bán, bên bán đã giao nhà đất cho bên mua sở hữu và sử dụng kể từ ngày lập xong hợp đồng này:

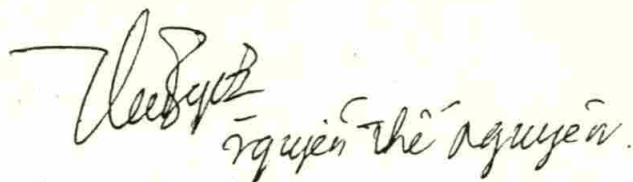
- Hợp đồng này được lập thành 04 bản có nội dung, giá trị như nhau tại phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng.

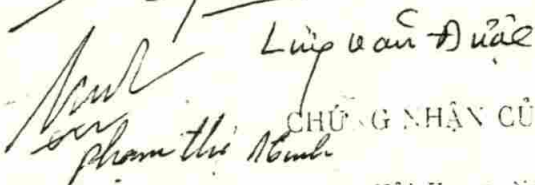
Ngày 2 tháng 1 năm 1995

NGƯỜI BÁN KÝ TÊN

NGƯỜI MUA KÝ TÊN







CHỨNG NHẬN CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC

Hải Hưng, Ngày 9 tháng 1 năm 1995

Tôi: Trần Văn Quý chức vụ: Công chứng viên

Phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng chứng nhận:

- Ông: Lương Văn Duốc tuổi 40 CMTND số: 140000664
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Tập thể Công an Thị trấn Hải Dương.
- Bà: Phạm Thị Ninh tuổi 40 CMTND số: 140247275
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Số 39, Chờ Cơn, Công Trường, Rm.
- Ông: Nguyễn Thị Nguyễn tuổi 32 CMTND số: 141628992
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Số 66, Bắc An Thuận, Trần Phú, Rm.
- Bà: / tuổi CMTND số: /
cấp tại: /, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và bình đẳng đã ký hợp đồng mua bán này trước sự chứng kiến của tôi. Hai bên đã được đọc lại bản hợp đồng và nghe giải thích các nội dung pháp lý của hợp đồng.

Tôi đã kiểm tra cơ sở pháp lý của hợp đồng và năng lực hành vi của các bên đương sự.

- Ghi vào sổ lưu

- Quyền số: 04

- Trang số: 128

- Số tự: 125/1

- Thu lệ phí công chứng

CHỖ KÝ HỌ TÊN NGƯỜI LÀM CÔNG CHỨNG



CÔNG CHỨNG VIÊN
TRẦN-VĂN-QUÝ

(Một trăm hai chục ngàn đồng chẵn)



CÔNG CHỨNG VIÊN
TRẦN-VĂN-QUÝ

Số 39 ND

GIẤY CHO PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI

ỦY BAN HÀNH CHÍNH THỊ XÃ HẢI DƯƠNG

1) Cho phép ông, bà Phạm Thị Đình tuổi 39
 Địa chỉ số nhà 39 phố Yên Sơn khu phố Yên Sơn
 được phép sử dụng tạm thời những thửa ruộng đất công hay vắng chủ kê sau đây:

Vị trí ruộng đất hồ ao	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích	Loại ruộng đất hay hồ ao
<u>39 Yên Sơn</u>		<u>23</u>	<u>58m²</u>	<u>Đất công</u>
<u>27-12-1994 Sang ông Nguyễn</u>			<u>34,5m²</u>	
<u>Tai thụt</u>			<u>26,5</u>	<u>(Khai khẩn ruộng)</u>

NHỮNG BẤT ĐỘNG SẢN CÓ TRÊN MẶT ĐẤT

2) Ông, bà Đình có quyền sử dụng, khi không dùng nữa thì phải đăng ký, trả lại cho Phòng nhà đất và công trình công cộng đô thị, thị xã không được tự động chuyển nhượng lại ruộng đất, hồ ao cho người khác.

3) Trong thời gian ông, bà Đình sử dụng ruộng đất hồ ao, còn có trách nhiệm bảo vệ những bất động sản có trên mặt đất, tuyệt đối không được phá hủy, chấp hành các chính sách thuế khóa và thủ tục về quản lý đất đai và bất động sản có ở trên mặt đất ở thị xã và thành phố.

4) Giấy cho phép này làm thành 2 bản.

— Một bản đương sự giữ.

— Một bản lưu Phòng nhà đất và công trình công cộng đô thị, thị xã Hải Dương.

Thị xã Hải Dương, ngày 1 tháng 6 năm 1992

Ủy ban hành chính thị xã Hải Dương

Cán bộ viết giấy

Ký tên



CÔNG CHỨNG VIÊN
 TRẦN-VĂN-QUÝ

ỦY BAN HÀNH CHÍNH
THỊ XÃ HẢI DƯƠNG

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 50 /GP

GIẤY PHÉP TẠM THỜI

(Về việc: Xây dựng nhà ở gia đình 4 tầng mái bằng...)

Căn cứ vào đơn đề nghị ngày 2/ tháng 6 năm 1972 của ông, bà:

Phạm Thị Minh, 33A phố Chế con, phường 0, trung

Căn cứ vào ý kiến của Phòng nhà đất và công trình công cộng do thị sau khi đã
chư cán bộ xuống tận nơi xem xét.

ỦY BAN HÀNH CHÍNH THỊ XÃ HẢI DƯƠNG CHO PHÉP

1 - Ông, bà Phạm Thị Minh, Được sửa chữa và xây
dựng mới trên thửa đất công, tư theo giấy chứng nhận sử dụng đất số... do
Ủy ban hành chính thị xã Hải Dương cấp ngày 1 tháng 6 năm 1972. Thửa đất
tổ đồ bản 23, dài... rộng... diện tích 52 m²
một công trình tạm thời với nội dung sau:

Xây dựng một căn nhà ở gia đình một tầng mái bằng 5,0m
theo chiều một chiều sâu 6m, chiều dài phòng phòng ngủ 2,5m
phòng ngủ 2,5m, nhà hướng nam. Nhà cao 9,3m do vì mái
đặt xi nghiêng. Chiều cao nhà 3,2m ở tầng mái hệ phố tầng 8 m. Mái
quang hướng phía trước cách mép hệ phố 3,4 m. (phải hướng hướng về
nhà kế bên).

Các chỉ tiết kỹ thuật khác theo hướng dẫn và thể của
phòng Xây dựng.

2 - Công trình này xây dựng có tính chất tạm thời, khi nào Nhà nước cần sử
dụng đất để kiến thiết thị xã thì gia đình bà Phạm Thị Minh sẽ di chuyển
đi nơi khác trong vòng một tháng kể từ ngày nhận được giấy báo, không vi phạm vào một
lý do gì khác để từ chối việc di chuyển.

3 - Trước khi xây dựng ông, bà Phạm Thị Minh phải
báo cho Ban đại diện và Ban bảo vệ tiêu khu biệt Phòng nhà đất và công trình công cộng
do thị để hướng dẫn thực hiện quy định của Nhà nước.

4 - Ông, bà Phạm Thị Minh phải tuân theo những
luật lệ hiện hành về việc sửa chữa nhà cửa cũ, và làm nhà mới, phải hoàn toàn chịu
trách nhiệm về mọi hậu quả tai nạn do sự bất cẩn gây ra và phải tuân theo đúng sự
hướng dẫn của Phòng nhà đất và công trình công cộng do thị nếu làm sai có thể bị đình
chỉ hoặc dỡ ra làm lại, mọi phí tổn do đương sự phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

5 - Công trình này phải hoàn thành trong vòng 3 tháng kể từ ngày ký giấy, nếu
quá thời hạn trên giấy phép này coi như không hợp lệ đương sự phải xin giấy phép khác
mới được tiếp tục xây dựng.

NƠI NHẬN

- Đương sự đề sử dụng
- Phòng nhà đất và GTCC
- Công an thị xã
- Lưu Ủy ban.

Căn hộ viết giấy

Ký tên

Bùi Quang Minh

Đoàn phòng Xây dựng Thị xã

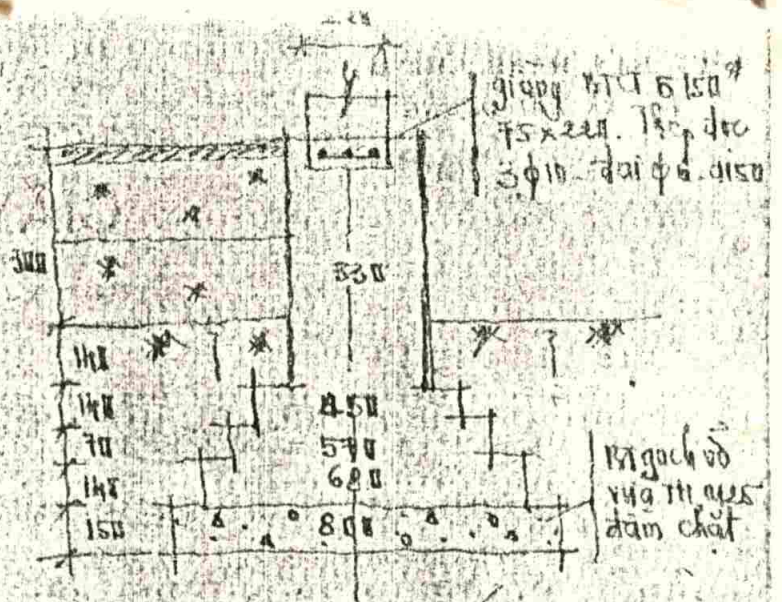
Thị xã Hải Dương, ngày 15 / 9 / 1972

Ủy ban hành chính thị xã

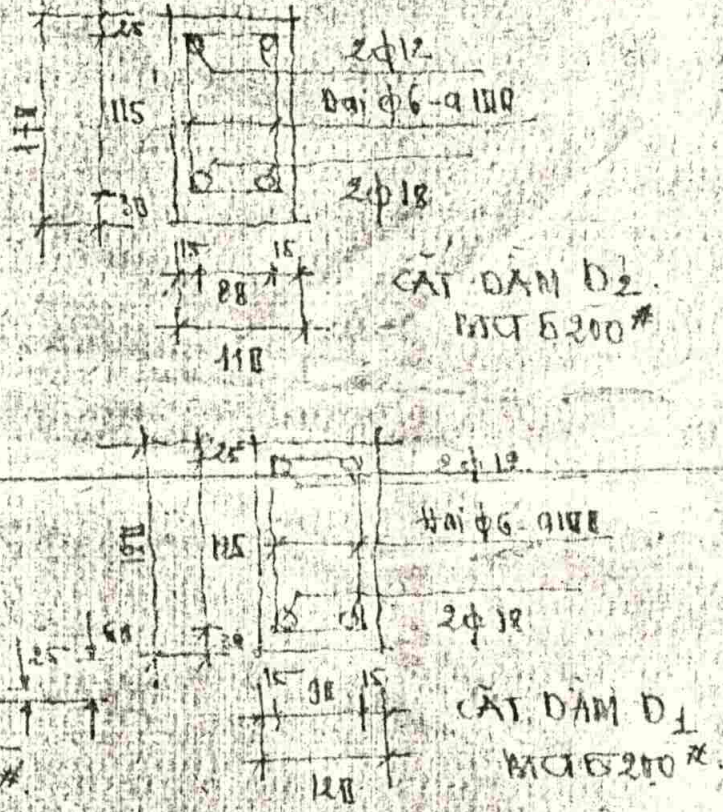


CHỖ ĐÓNG

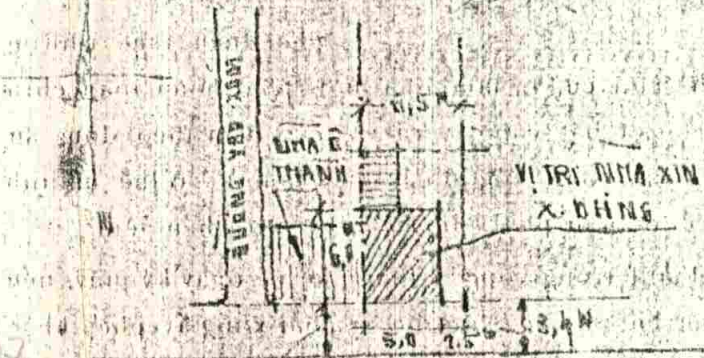
Thị xã Hải Dương



MẶT BẰNG TỈ LỆ 1/100



CXH-TAO SAN BTCT DTCT



AM ³ HCT gcm	6150	5200
Xm p ₁₀₀ Kg	268	325
C. vãng m ³	6,355	3,368
đủ, sỏi 1m ²	6,714	6,638

QUANG DINH CHIEU
MAT BANG
TUNG THE TLE V/SUU



CÔNG CHỨC VIÊN
TRẦN-VĂN-QUÝ

